

Số: 1527/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025 - 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Di sản Văn hoá ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 39/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1230/QĐ-TTg ngày 15/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định việc kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể và lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 08/10/2021 của Tỉnh ủy Hưng Yên về Chương trình bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 113/TTr-SVHTTDL ngày 23/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025 - 2030.

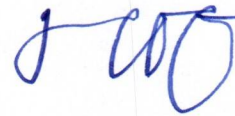
Điều 2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường triển khai thực hiện Đề án đạt mục tiêu đề ra.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương căn cứ Quyết định thi hành./. 

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Thường trực: Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX^{PH}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Duy Hưng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN

Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025 - 2030

*(Kèm theo Quyết định số 1527/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)*

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT, CĂN CỨ PHÁP LÝ, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Di sản văn hoá phi vật thể là sản phẩm văn hoá tinh thần vô cùng quý báu, có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học do con người sáng tạo và xây dựng nên; được lưu giữ bằng trí nhớ, chữ viết, được trao truyền thông qua truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức lưu giữ, lưu truyền khác, bao gồm tiếng nói, chữ viết, ngữ văn dân gian, nghệ thuật trình diễn dân gian, lối sống, nếp sống, lễ hội truyền thống, tập quán xã hội và tín ngưỡng, tri thức dân gian với các bí quyết về nghề thủ công truyền thống, tri thức y dược học cổ truyền, về ẩm thực, về trang phục truyền thống và những tri thức dân gian liên quan tới tự nhiên và vũ trụ. Đây chính là những sản phẩm kết tinh từ tâm hồn, trí tuệ, tài năng, cốt cách và đạo lý của cả dân tộc trong quá trình sống, lao động xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; nên luôn có vị trí, vai trò hết sức quan trọng trong đời sống con người cũng trong sự tồn tại của mỗi dân tộc. Di sản văn hóa, vì thế là tài sản vô cùng quý giá của đất nước, là chất keo gắn kết cộng đồng, là cơ sở để sáng tạo những giá trị tinh thần mới và giao lưu với văn hóa quốc tế.

Nằm ở trung tâm đồng bằng châu thổ sông Hồng, tỉnh Hưng Yên có hệ thống di sản văn hóa phi vật thể (DSVHPVT) phong phú. DSVHPVT của tỉnh Hưng Yên là một bộ phận quan trọng cấu thành kho tàng di sản văn hóa Việt Nam. Trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, cộng đồng người dân Hưng Yên đã sáng tạo và gìn giữ được kho tàng di sản văn hóa vô cùng quý báu, góp phần tạo nên văn hóa Hưng Yên mang đậm bản sắc.

Thực hiện Luật Di sản văn hóa và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, trong những năm qua, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hưng Yên đã tiến hành tổ chức nhiều đợt tổng kiểm kê DSVHPVT tại địa bàn các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. Qua hoạt động điều tra, nhận diện, xác định giá trị di sản và kiểm kê tại các địa phương đến nay, tỉnh Hưng Yên có 10 DSVHPVT tiêu biểu đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục DSVHPVT quốc gia; 567 lễ hội truyền thống với nhiều lễ hội có quy mô

lớn, đặc sắc; 226 nghề truyền thống, trên 128 đơn vị ca dao, tục ngữ, hò, vè, ngụ ngôn, truyện cổ tích, hát ru, văn tế. Trên địa bàn toàn tỉnh có 01 Nghệ nhân Nhân dân và 34 Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực DSVHPVT đã được Chủ tịch nước phong tặng.

Các DSVHPVT giữ vai trò quan trọng trong đời sống sinh hoạt văn hóa tinh thần của cộng đồng địa phương, nhiều di sản đã trở thành nguồn lực mạnh mẽ tạo ra các sản phẩm du lịch văn hóa độc đáo trở thành thương hiệu nổi tiếng của Hưng Yên mà không nơi nào có như: Lễ hội đền Đa Hòa, Lễ hội đền Hóa Dạ Trạch; Lễ hội Cầu mưa; Hát Trống quân; Lễ hội đình Quan Xuyên; Lễ hội đền An Xá, Lễ hội đình Quan Xuyên,... là những điểm nhấn đặc sắc thu hút khách du lịch đến với vùng đất văn hiến.

Tuy nhiên, việc bảo vệ và phát huy giá trị các DSVHPVT ở Hưng Yên chưa tương xứng với các giá trị của di sản, nhiều di sản sau khi được đưa vào Danh mục DSVHPVT quốc gia còn ít được chính quyền địa phương, các cấp, các ngành quan tâm, tuyên truyền, quảng bá, đầu tư để bảo tồn và phát huy các giá trị của di sản. Bên cạnh đó, công tác sưu tầm, biên soạn, số hóa các tư liệu về các DSVHPVT chưa đáp ứng được các tiêu chuẩn về kỹ thuật trong giai đoạn hiện nay, dẫn đến việc bảo tồn và phát huy giá trị còn hạn chế; nhiều yếu tố truyền thống đã được truyền thừa qua nhiều đời của các DSVHPVT có nguy cơ mai một hoặc bị ảnh hưởng trong nền kinh tế thị trường; công tác truyền dạy về các DSVHPVT, đặc biệt là ở trong hệ thống các trường học chưa được trú trọng. Số nghệ nhân có tài năng xuất sắc, am hiểu sâu sắc, lưu giữ những bí quyết và đang nắm giữ linh hồn của các di sản ngày một yếu đi, trong khi lớp trẻ chưa được “truyền lửa” để thực sự say mê, học hỏi, kế thừa kho tàng văn hóa dân gian này. Một số DSVHPVT của Hưng Yên đang có nguy cơ mai một, thậm chí thất truyền nếu không có các biện pháp bảo vệ kịp thời mang tính tổng hợp, liên ngành. Do chưa có những Chương trình hành động, đề án bảo vệ, nên các hoạt động bảo vệ DSVHPVT đã được đưa vào Danh mục DSVHPVT quốc gia trên địa bàn tỉnh Hưng Yên còn chưa cụ thể, rõ nét để thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản gắn với phát triển bền vững và hội nhập.

Do vậy, việc xây dựng và triển khai Đề án bảo vệ và phát huy giá trị các DSVHPVT trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025 - 2030 là nhiệm vụ quan trọng và cần thiết trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước hiện nay.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009 của Quốc hội;
- Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo ngày 18/11/2016;
- Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;
- Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa;

- Nghị định số 109/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ về việc hỗ trợ đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn;

- Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội;

- Nghị định số 39/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT trong các danh sách của UNESCO và danh mục DSVHPVT quốc gia;

- Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 06/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 1230/QĐ-TTg ngày 15/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam, giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về chiến lược phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030;

- Thông tư số 04/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định việc kiểm kê DSVHPVT và lập hồ sơ DSVHPVT đưa vào Danh mục DSVHPVT quốc gia;

- Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 16/7/1998 của Ban chấp hành Trung ương Đảng tại Hội nghị lần thứ 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc;

- Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Hội nghị lần thứ 9 (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

- Công văn số 2189/BVHTTDL-DSVH ngày 02/6/2015 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc xây dựng và phê duyệt dự án bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT trong Danh mục Quốc gia trên địa bàn tỉnh, thành phố;

- Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 08/10/2021 của Tỉnh ủy Hưng Yên về Chương trình bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Nghị quyết số 133/NQ-HĐND, ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Hưng Yên đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ĐỀ ÁN

1. Phạm vi

- Toàn bộ không gian thực hành di sản và không gian văn hóa liên quan của di sản văn hoá phi vật thể; nghệ nhân, người thực hành và cộng đồng chủ thể di sản văn hoá phi vật thể; các thành tố cấu thành di sản văn hoá phi vật thể và các biểu đạt/thực hành văn hoá liên quan đến các DSVHPVT trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Đề án triển khai từ năm 2025 đến 2030.

2. Đối tượng

- Các DSVHPVT đã ghi danh trong Danh mục DSVHPVT quốc gia, những DSVHPVT dự kiến đưa vào lộ trình xây dựng Hồ sơ khoa học đề nghị ghi danh để kịp thời bảo vệ do có nguy cơ mai một thuộc hai loại hình: Lễ hội truyền thống và Nghề thủ công truyền thống trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Những DSVHPVT đang trong quá trình nghiên cứu, kiểm kê, tư liệu hóa để xây dựng Hồ sơ khoa học đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục DSVHPVT Quốc gia.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HƯNG YÊN GIAI ĐOẠN 1997- 2024

1. Thực trạng bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Trong những năm qua, tỉnh Hưng Yên luôn quan tâm đến công tác bảo vệ và phát huy giá trị văn hoá ban hành và triển khai thực hiện các kế hoạch nhằm nâng cao công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá trên địa bàn tỉnh, trong đó có di sản văn hoá phi vật thể. Thực hiện Luật Di sản văn hoá và Thông tư số 04/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/6/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc kiểm kê di sản văn hoá phi vật thể và lập hồ sơ khoa học di sản văn hoá phi vật thể đưa vào Danh mục di sản phi vật thể quốc gia. Từ năm 2016 đến nay, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tiến hành tổ chức nhiều đợt tổng kiểm kê di sản văn hoá phi vật thể trên địa bàn tỉnh. Với việc thực hiện kiểm kê này, đây là lần đầu tiên di sản văn hoá phi vật thể trên địa bàn 10 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh được kiểm kê một các khoa học, bài bản và những vấn đề liên quan đến bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể thu hút sự quan tâm của cộng đồng, nhân dân và các cấp chính quyền. Hầu hết những lễ hội lớn, trọng điểm của tỉnh đã được lập Hồ sơ khoa học ghi danh vào Danh mục DSVHPVT quốc gia. Từ đó, góp phần bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể trong cộng đồng.

Công tác tư liệu hóa và truyền dạy di sản về cơ bản vẫn đang được chính quyền địa phương và cộng đồng dân cư duy trì hoạt động thực hành di sản đều đặn thường xuyên theo lịch cố định. Việc truyền dạy thực hành được thực hiện bằng hình thức truyền miệng, truyền dạy trực tiếp và được gìn giữ bảo lưu qua

nhieu thể hệ. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức nhiều đợt tập huấn, hằng năm tổ chức các lớp truyền dạy với sự tham gia của các Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú nắm giữ nhiều tri thức, kinh nghiệm, kỹ năng truyền dạy lại cho các thế hệ kế cận. Không gian thực hành di sản lễ hội được các cấp, các ngành quan tâm, chú trọng bảo tồn. Các điều kiện cơ sở hạ tầng phục vụ lễ hội được đầu tư, góp phần cho nhân dân tham gia lễ hội được thuận tiện. Tiêu biểu tại các di tích đình Quan Xuyên, đền Đa Hoà, đền Dạ Trạch, chùa Ông, chùa Thái Lạc,...

Công tác quản lý và tổ chức lễ hội ở các lễ hội trên địa bàn tỉnh được thực hiện khá tốt và hiệu quả. Điển hình là công tác tổ chức lễ hội tại đền Phù Ủng, đây là mô hình lễ hội kết hợp vai trò tự quản của cộng đồng với sự trợ giúp của Nhà nước. Ban quản lý di tích đã có phương án bố trí cơ sở vật chất, nguồn nhân lực thu gom rác thải hợp lý, thực hiện tốt các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, ngoài ra hiện tượng ăn xin, ăn mày không còn xuất hiện tại lễ hội Phù Ủng,...

Công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu DSVHPVT được thực hiện dưới nhiều hình thức và được đưa tin thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng. Sự hỗ trợ của các cơ quan báo chí Trung ương và tỉnh trong việc xây dựng các phóng sự, phim tài liệu, các bài viết chuyên đề giới thiệu những DSVHPVT tiêu biểu trên địa bàn tỉnh. Biên soạn và xuất bản sách về những lễ hội đặc sắc, độc đáo đã được đưa vào Danh mục di sản văn hoá phi vật thể quốc gia; các thông tin về các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT được cập nhật thường xuyên đã góp phần tôn vinh các nghệ nhân, người thực hành di sản trong cộng đồng. Bên cạnh đó, để tổ chức tốt việc giới thiệu giá trị di sản văn hoá phi vật thể, ngành văn hoá tỉnh nhà đã xây dựng được một đội ngũ cán bộ nghiên cứu kiêm hướng dẫn viên làm công tác thuyết minh, hướng dẫn khách tham quan, tìm hiểu về di sản văn hoá nói chung và di sản văn hoá phi vật thể nói riêng trên địa bàn tỉnh.

Hiện nay, các DSVHPVT trên địa bàn tỉnh đang là nguồn tài nguyên du lịch to lớn, một hướng quan trọng trong chiến lược phát triển du lịch của tỉnh. Chính vì vậy, các địa phương trong tỉnh trong thời gian vừa qua đã tập trung khai thác, phát huy giá trị các di sản văn hoá phi vật thể để hình thành các sản phẩm du lịch văn hóa đặc trưng phục vụ du khách. Tại các di tích như: Khu di tích quốc gia đặc biệt Phố Hiến gắn với Lễ hội văn hóa dân gian Phố Hiến; Khu di tích Đa Hoà - Dạ Trạch gắn với Lễ hội Chử Đồng Tử - Tiên Dung,... đã được quy hoạch là điểm du lịch trọng điểm của tỉnh.

2. Đánh giá chung

2.1. Kết quả đạt được

- Các DSVHPVT đã được ghi danh trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, hằng năm đều xây dựng kế hoạch bảo vệ và phát huy giá trị di sản, các di sản đã được kiểm kê, tư liệu hóa bằng nhiều hình thức nhằm đánh giá được thực trạng, giá trị

và sức sống của từng di sản trong cộng đồng từ đó có những giải pháp bảo vệ kịp thời.

- Di sản được tiếp tục trao truyền cho thế hệ tương lai thông qua hoạt động, hình thức hỗ trợ cộng đồng truyền dạy di sản phù hợp với từng loại hình. Mở lớp truyền dạy hằng năm đối với các di sản loại hình Nghệ thuật trình diễn như Hát Ca trù, hát Trống quân, hát Chèo. Tổ chức tập huấn và trao đổi với cộng đồng thực hành đối với di sản Tập quán xã hội tín ngưỡng Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt trên địa bàn tỉnh Hưng Yên nhằm góp phần định hướng thực hành di sản đúng, bài bản và lan tỏa giá trị của di sản.

- Nhận thức của các cơ quan quản lý và cộng đồng đối với DSVHPVT được nâng lên, cùng góp phần bảo vệ, phát huy giá trị di sản. Đặc biệt là các nghệ nhân, người thực hành và cộng đồng nắm giữ di sản đã tích cực và chủ động thực hành, truyền dạy, phối hợp cung cấp thông tin, tư liệu để biên soạn và xuất bản ấn phẩm giới thiệu, cung cấp tri thức thực hành và nội dung liên quan tới di sản nắm giữ. Chính sách hỗ trợ nghệ nhân trong truyền dạy và thực hành đã được quan tâm và có quy định cụ thể, là nguồn động viên các nghệ nhân, góp phần quảng bá, giới thiệu, bảo vệ và lan tỏa giá trị di sản.

- Công tác khai thác các sản phẩm của DSVHPVT đã được ghi danh và được kiểm kê giúp phát triển du lịch, gia tăng số lượng du khách, góp phần phát triển kinh tế địa phương và phát triển cộng đồng như: Lễ hội Cầu mưa (huyện Văn Lâm), Lễ hội đền Đa Hòa, Lễ hội đền Hóa Dạ Trạch, Lễ hội đền An Xá (huyện Tiên Lữ),... hằng năm thu hút hàng vạn lượt người đến tham gia. Nghệ thuật Hát Ca trù, Trống quân, Chèo dần trở thành nghệ thuật đặc biệt thu hút du khách trong và ngoài tỉnh đến tìm hiểu, thưởng thức mỗi khi đến Hưng Yên. Với những nỗ lực, cố gắng trong việc bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể của địa phương để đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch. Trong năm 2024, toàn tỉnh đón khoảng 1,5 triệu lượt khách. Tổng thu từ khách du lịch ước đạt 950 tỷ đồng.

2.2. Tồn tại hạn chế

- Việc đầu tư nguồn lực ngân sách, con người cho lĩnh vực DSVHPVT chưa được đầu tư đúng mức, thiếu tập trung; không gian sinh hoạt, thực hành, trình diễn DSVHPVT còn thiếu và ít được quan tâm.

- Bộ máy tổ chức quản lý di sản văn hóa các cấp còn mỏng, một số trường hợp chồng chéo chức năng, nhiệm vụ. Hạn chế về nhân lực chuyên môn dẫn đến ảnh hưởng tới chất lượng công tác quản lý di sản văn hóa. Sự phối hợp giữa các ngành trong công tác quản lý di sản văn hóa chưa thật sự chặt chẽ, chưa phát huy được hết các nguồn lực trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa nói chung và DSVHPVT nói riêng.

- Số lượng người quan tâm đến di sản, tham gia thực hành di sản ngày càng ít, việc trao truyền di sản ngày càng khó.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Chưa có các quy định cụ thể về phân cấp liên quan tới xây dựng, ban hành và định hướng hoạt động quản lý, thực hành và bảo vệ DSVHPVT trong cộng đồng, xã hội trong bối cảnh bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT gắn với phát triển bền vững và hội nhập.

- DSVHPVT là những di sản “sống”, luôn tiềm ẩn nhiều nguy cơ biến đổi, nhất là do sự tác động của bối cảnh toàn cầu hóa và kinh tế thị trường, tốc độ đô thị hóa và những thay đổi do giao lưu văn hóa.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Việc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giá trị của các di sản văn hóa truyền thống nói chung và di sản đã được ghi danh nói riêng hình thức còn chưa được phong phú, hiệu quả tuyên truyền chưa cao.

- Nhận thức về trách nhiệm và bảo vệ di sản văn hóa của các cấp, chính quyền và các ngành, của người quản lý trực tiếp... chưa đồng đều và chưa thật sâu sắc nên còn thiếu các chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai; việc xử lý hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển còn thiếu tính chủ động, thiếu quản lý và khai thác di sản văn hóa một cách bền vững.

- Công tác bảo vệ và phát huy di sản chưa thực sự có sự lồng ghép với các chương trình kinh tế, xã hội, cũng như mục tiêu khai thác phát triển du lịch và xóa đói giảm nghèo cho người dân vùng có thực hành di sản.

- Lực lượng nghệ nhân am hiểu một cách bài bản và có khả năng truyền dạy đang giảm mạnh do tuổi cao và sức yếu. Tuy nhiên, những chiến lược, kế hoạch để đào tạo lớp nghệ nhân trẻ, kế cận chưa được quan tâm hoặc đã thực hiện nhưng chưa mang lại hiệu quả cao.

- Nhiều thành tố của di sản do nhiều nguyên nhân khác nhau đã và đang bị mai một, một số thành tố khó có khả năng phục hồi nếu không có sự quan tâm của các cấp chính quyền, sự đầu tư và sự tham gia tích cực của cộng đồng. Không gian và phương thức tổ chức thực hành di sản bị mai một hoặc biến tướng do tác động của nhu cầu kinh tế, của quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa và toàn cầu hóa.

- Lực lượng cán bộ quản lý và chuyên môn tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản tại các địa phương còn mỏng và đang thiếu những kiến thức, kỹ năng và phương pháp theo đúng tinh thần của Luật Di sản văn hóa (2001 và 2009 có sửa đổi và bổ sung) dẫn đến việc đề xuất tham mưu cho lãnh đạo địa phương và quản lý cũng như phối hợp triển khai hoạt động tại cơ sở thực hành chưa hiệu quả.

Phần thứ ba QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU ĐỀ ÁN

1. Quan điểm

- Quan điểm dựa vào cộng đồng: Việc triển khai, thực hiện các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT phải đảm bảo vai trò chủ chốt, trung tâm của cộng đồng chủ thể DSVHPVT. Bảo vệ DSVHPVT trước hết bởi chính cộng đồng sở hữu và không gian văn hóa nơi DSVHPVT tồn tại, giúp cho di sản được nguyên vẹn nhất có thể, tránh bị xâm hại, tác động bởi tác nhân bên ngoài làm thay đổi so với ban đầu thông qua việc thực hành và truyền dạy liên tục DSVHPVT trong cộng đồng. Cộng đồng được khuyến khích, tạo điều kiện để chủ động tham gia với vai trò chủ thể văn hóa và thực sự có quyền quyết định việc thực hành, sáng tạo, trao truyền và phát huy giá trị của di sản.

- Quan điểm toàn diện, tổng thể: Công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT là sự nghiệp của cả hệ thống chính trị - xã hội, các cấp các ngành, địa phương và cộng đồng, vì thế, cần có sự tham gia liên ngành, sự phối hợp thực hiện của các cơ quan, tổ chức, cộng đồng và các bên liên quan.

- Quan điểm bền vững: Trải qua thời gian, DSVHPVT đã và đang được cộng đồng gìn giữ, bảo vệ, trao truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, góp phần quan trọng vào việc giáo dục lịch sử, hun đúc truyền thống tốt đẹp của dân tộc, hình thành nhân cách, con người Việt Nam phát triển toàn diện, tài năng đóng góp sự phát triển bền vững của đất nước. Bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT là bảo vệ con người, bảo vệ môi trường sinh thái - nhân văn nơi di sản được sáng tạo và thực hành. Vì thế, bảo vệ DSVHPVT luôn gắn với phát triển bền vững, đảm bảo mối quan hệ hài hòa giữa phát triển văn hóa và kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

- Huy động sức mạnh của toàn xã hội nhằm chung tay bảo vệ, phát huy các giá trị DSVHPVT trên địa bàn tỉnh, góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa Hưng Yên để góp phần làm đa dạng nền văn hoá dân tộc Việt Nam, với phương châm văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội bền vững, vừa là mục tiêu vừa là động lực phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng.

- Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể tiêu biểu của tỉnh phù hợp với tình hình thực tế, trước mắt cần đặc biệt chú trọng các DSVHPVT truyền thống có nguy cơ mai một. Phát huy vai trò của các chủ thể văn hóa trong bảo vệ và phát huy các giá trị DSVHPVT trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Khẳng định và tôn vinh các giá trị văn hóa truyền thống lưu giữ trong cộng đồng, gắn kết giữa phát triển kinh tế du lịch với bảo vệ và phát huy các giá trị DSVHPVT truyền thống trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2.2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2025-2030

- Tổ chức bảo vệ và phát huy giá trị bằng các hoạt động cụ thể đối với 13 DSVHPVT của Hưng Yên, trong đó 7 DSVHPVT đã được đưa vào Danh mục

DSVHPVT và 6 DSVHPVT đưa vào lộ trình xây dựng Hồ sơ khoa học đề nghị ghi danh và bảo vệ khi có nguy cơ mai một trên địa bàn tỉnh bằng nguồn ngân sách Nhà nước và huy động xã hội hóa.

- Rà soát, đánh giá hiện trạng và tiếp tục nghiên cứu, sưu tầm bổ sung tư liệu đối với các DSVHPVT quốc gia đã được ghi danh, DSVHPVT đưa vào lộ trình xây dựng Hồ sơ khoa học đề nghị ghi danh và bảo vệ khi có nguy cơ mai một; Ngăn chặn có hiệu quả các tác động, các nguy cơ làm cho di sản bị mai một, biến dạng và tăng cường hoạt động phát huy các di sản văn hóa có tiềm năng phát triển thành sản phẩm du lịch văn hoá.

II. NHIỆM VỤ ĐỀ ÁN

1. Khảo sát, nhận diện và đánh giá hiện trạng sức sống, kết hợp nghiên cứu, sưu tầm bổ sung tư liệu đối với các DSVHPVT đã được ghi danh, DSVHPVT đưa vào lộ trình xây dựng Hồ sơ khoa học đề nghị ghi danh và bảo vệ khi có nguy cơ mai một trên địa bàn tỉnh

STT	Tên di sản	Địa điểm	Năm thực hiện	Ghi chú (Năm được đưa vào Danh mục DSVHPVT QG)
1	Lễ hội Cầu mưa	Xã Như Quỳnh	2025	2022
2	Lễ hội chùa Ông	Xã Như Quỳnh		2025
3	Lễ hội đền Đa Hòa	Xã Mỹ Sở	2026	2023
4	Lễ hội đền Hóa Dạ Trạch	Xã Triệu Việt Vương		2023
5	Lễ hội đền An Xá/Đậu An	Xã Hoàng Hoa Thám	2027	2023
6	Lễ hội đình Quan Xuyên	Xã Chí Minh		2024
7	Lễ hội đền Tống Trân	Xã Tống Trân	2028	2021
8	Lễ hội đình Duyên Yên	Xã Hiệp Cường		
9	Làng nghề chạm bạc Huệ Lai	Xã Phạm Ngũ Lão	2029	
10	Làng nghề đúc đồng Lộng Thượng	Xã Đại Đồng		
11	Làng nghề hương xạ Cao Thôn	Phường Sơn Nam	2030	
12	Lễ hội đền Phù Ủng	Xã Phạm Ngũ Lão		
13	Làng nghề đan Đó	Xã Tân Hưng		

2. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn công tác bảo vệ và phát huy DSVHPVT.

- Đối tượng: Các nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú, người thực hành di sản và cán bộ làm công tác văn hóa cấp xã, đại diện cộng đồng nơi có DSVHPVT.

- Nội dung: Các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và của tỉnh liên quan đến lĩnh vực DSVHPVT; các nội dung, giải pháp bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT; kỹ năng truyền dạy cho các nghệ nhân, người am hiểu, người có uy tín,...

- Thời gian: Năm 2026, tổ chức 01 lớp tập huấn với khoảng 300 học viên.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Đơn vị phối hợp: Cục Di sản văn hóa, UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

3. Tư liệu hoá, phục hồi và số hoá DSVHPVT phục vụ lưu trữ, nghiên cứu, nhận diện giá trị và xây dựng kế hoạch bảo vệ, phát huy giá trị di sản

Tư liệu hoá bằng âm thanh, hình ảnh và các hình thức ghi khác phục vụ công tác nghiên cứu, phục dựng và truyền dạy, phổ biến trong và ngoài cộng đồng; số hoá và xây dựng ngân hàng dữ liệu di sản văn hoá phi vật thể phục vụ nghiên cứu, tra cứu, truyền dạy và phục hồi di sản; phục hồi các di sản văn hoá phi vật thể đã mai một, cần bảo vệ khẩn cấp để làm sống lại các thành tố cấu thành di sản, củng cố cộng đồng chủ thể và đảm bảo di sản được liên tục thực hành.

Nghiên cứu, khai thác các tư liệu văn bản, phim, ảnh để tiến hành xây dựng và sản xuất các video, phim tư liệu nhằm lưu giữ, in ấn, cấp phát cho cộng đồng liên quan đến di sản và giới thiệu, quảng bá di sản văn hóa thu hút khách du lịch. Trong giai đoạn 2025-2023, triển khai xây dựng video đối với các DSVHPVT đã được ghi danh và DSVHPVT đưa vào lộ trình xây dựng Hồ sơ khoa học đề nghị ghi danh và bảo vệ khi có nguy cơ mai để kịp thời bảo vệ, lưu giữ và phục hồi từng yếu tố khi cần.

4. Tổ chức truyền dạy và tập huấn bảo vệ di sản văn hoá phi vật thể

Tổ chức các lớp truyền dạy di sản văn hoá phi vật thể trong cộng đồng: Hỗ trợ nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú, người thực hành hướng dẫn, trao truyền các kỹ năng, kỹ thuật, cách thức tổ chức và thực hành nghi lễ, các bài bản của các DSVHPVT đã được ghi danh và di sản văn hóa có nguy cơ mai một.

Tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn hoạt động bảo vệ DSVHPVT để nâng cao nhận thức của cộng đồng về giá trị di sản văn hoá phi vật thể và về vai trò, trách nhiệm của họ đối với bảo vệ, phát huy giá trị di sản của chính cộng đồng họ.

- Nội dung: Mục đích, ý nghĩa của việc thực hành di sản, các kỹ năng, bí quyết, diễn trình nghi lễ, thực hành nghi lễ,... trong mỗi loại hình di sản.

- Đối tượng: Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú, người thực hành, chính quyền và và cộng đồng nhân dân tại địa phương có di sản, những người muốn tìm hiểu, bổ sung kiến thức về di sản văn hoá phi vật thể.

- Địa điểm tổ chức: Nhà văn hóa thôn, UBND xã hoặc địa điểm phù hợp tại cộng đồng.

- Tổ chức thực hiện: Mời chuyên gia về quản lý di sản văn hoá để tập huấn nghiệp vụ bảo vệ di sản; mời nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú để truyền dạy các di sản văn hóa đã được ghi danh và di sản văn hóa phi vật có nguy cơ mai một. Tổ chức thực hiện theo từng năm cụ thể.

5. Phát huy giá trị DSVHPVT đã được ghi danh; tuyên truyền, quảng bá di sản văn hoá phi vật thể gắn với phát triển du lịch, phục vụ phát triển cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội địa phương

- Tạo điều kiện về không gian và vật chất để cộng đồng được thực hành di sản tại cộng đồng, trong môi trường sinh thái - nhân văn của chính di sản, theo hướng “bảo tồn sống” di sản trong cộng đồng nhằm phát huy giá trị của di sản gắn với phát triển du lịch, phục vụ phát triển cộng đồng.

- Tổ chức trình diễn, diễn giải di sản văn hoá phi vật thể tại bảo tàng với sự tham gia của cộng đồng chủ thể để giáo dục, tuyên truyền, phổ biến và thu hút khách tham quan đến với bảo tàng, đồng thời, nâng cao sự tự hào của cộng đồng đối với di sản họ nắm giữ.

- Tổ chức biên soạn, biên tập, xuất bản cuốn sách “DSVHPVT tỉnh Hưng Yên” nhằm trưng bày, giới thiệu tại Bảo tàng tỉnh, Thư viện tỉnh, thư viện các xã, phường; thư viện các trường học, các khu du lịch, phục vụ cho nhu cầu nghiên cứu của các học giả; biên tập tờ gấp giới thiệu về DSVHPVT trên địa bàn tỉnh, đăng tải trên các website.

- Xây dựng bản đồ in phân bố di sản, giới thiệu sơ lược các thông tin về các DSVHPVT (ý nghĩa, thời gian, địa điểm, quy mô,...); thông báo lịch lễ hội và địa điểm tổ chức tới các doanh nghiệp để căn cứ xây dựng các chương trình tham quan phục vụ nhu cầu trải nghiệm của khách du lịch.

- Tổ chức trưng bày, giới thiệu theo chuyên đề các sản phẩm phim, ảnh, hiện vật liên quan tại Bảo tàng tỉnh về công tác Bảo tồn và phát huy giá trị DSVHPVT đã được ghi danh và có nguy cơ mai một.

6. Nghiên cứu đưa giáo dục về di sản văn hóa vào hệ thống trường học

- Tổ chức hội nghị về giải pháp đưa việc giáo dục về di sản văn hóa vào trong hệ thống trường học các cấp. Thời gian dự kiến năm 2027.

- Tổ chức thí điểm giảng dạy, ngoại khóa đối với các DSVHPVT quốc gia nói riêng và các di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên nói chung. Thời gian dự kiến năm 2028.

- Mời nghệ nhân tham gia, giảng dạy về di sản vào các giờ học ngoại khóa để đưa di sản vào trường học đối với các di sản văn hoá phi vật thể mang tính điển hình của Hưng Yên, giáo dục lịch sử và truyền thống văn hoá địa phương cho thế hệ trẻ: Lễ hội Đa Hòa, Lễ hội đèn Hóạ Dạ Trạch (gắn với hệ thống Tứ bất tử) và Lễ hội Cầu mưa (gắn với hệ thống Tứ pháp trong văn hoá Việt Nam), Lễ hội đình Quan Xuyên (Lễ hội vật lều), Lễ hội đèn Đậu An (tích trò mẹ con nhà Khó đánh hổ),...

- Tổ chức các giờ học ngoại khóa đưa học sinh tới tham quan các di sản văn hoá phi vật thể tại cộng đồng, tại không gian văn hoá của di sản: Đèn Đậu An, đền thờ Chử Đồng Tử, làng nghề đúc đồng, làng nghề đan dó, làng nghề chạm bạc...

7. Đánh giá kết quả thực hiện Đề án

- Nội dung: Đánh giá, công bố kết quả của đề án; giới thiệu các DSVHPVT đã được ghi danh, di sản văn hóa có nguy cơ mai một trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; danh mục DSVHPVT trên địa bàn tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Năm 2030.
- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tham mưu UBND tỉnh.

III. GIẢI PHÁP ĐỀ ÁN

1. Giải pháp về chỉ đạo, điều hành

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu quả chỉ đạo và tổ chức thực hiện của chính quyền các cấp, các đoàn thể quần chúng, các tổ chức và cá nhân đối với công tác bảo tồn và phát huy giá trị DSVHPVT.
- Đổi mới, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với DSVHPVT.
- Tăng cường phối hợp giữa các Sở, ngành và chính quyền địa phương - nơi có di sản văn hóa nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ và phát huy DSVHPVT hiệu quả và chất lượng.
- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách đãi ngộ đối với các nghệ nhân nắm giữ và truyền dạy vốn di sản văn hóa trong cộng đồng...
- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện và đánh giá kết quả định kỳ hằng năm; tổng kết việc thực hiện năm 2030.

2. Giải pháp về tuyên truyền và quảng bá

- Tiếp tục tuyên truyền giúp cộng đồng nâng cao nhận thức về giá trị của di sản, qua đó nêu cao ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ di sản, bảo vệ môi trường, không gian, cảnh quan tự nhiên, những phong tục tập quán... gắn với sự tồn tại và phát triển của di sản.
- Tăng cường quảng bá, giới thiệu giá trị của DSVHPVT quốc gia trên các phương tiện thông tin đại chúng...; xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng Trung ương và địa phương. Đổi mới công tác quảng bá, giới thiệu phát triển du lịch dưới nhiều hình thức.
- Duy trì hiệu quả Cổng thông tin du lịch tỉnh Hưng Yên, cổng thông tin đối ngoại tỉnh Hưng Yên và xây dựng chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên để cung cấp thông tin về du lịch. Đặc biệt, quảng bá, giới thiệu các di sản văn hóa nói chung của tỉnh Hưng Yên đến du khách trong nước và quốc tế.
- Xây dựng thành các chương trình chuyên đề chuyên khảo nhằm tổ chức giới thiệu, quảng bá trên trang mạng điện tử, trên các Đài Truyền hình Trung ương và địa phương, trên các trang Website giới thiệu về du lịch của Hưng Yên.

3. Giải pháp về đầu tư nguồn lực

- Củng cố đào tạo nhân lực có trình độ chuyên môn phục vụ công tác quản lý di sản với sự hỗ trợ của các cơ quan, các nhà khoa học trong và ngoài nước.

- Tăng cường công tác truyền dạy DSVHPVT (bao gồm truyền dạy tại cộng đồng và truyền dạy trong nhà trường); xây dựng giáo trình, tài liệu giảng dạy về di sản văn hóa nói chung.

- Tăng cường nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, trang bị các thiết bị phục vụ lưu trữ tư liệu về di sản, tạo điều kiện cho mọi tổ chức, cá nhân tiếp cận thông tin, tư liệu về di sản thuận lợi.

- Xây dựng hệ thống các mạng lưới: Mạng lưới nghệ nhân truyền dạy di sản văn hoá phi vật thể; Mạng lưới người học di sản văn hoá phi vật thể; Mạng lưới các câu lạc bộ thực hành, trình diễn di sản văn hoá phi vật thể trên địa bàn Hưng Yên để củng cố nguồn nhân lực chủ thể di di sản trong/tại cộng đồng.

- Khuyến khích thành lập các câu lạc bộ sinh hoạt, truyền dạy và trình diễn các DSVHPVT tại cộng đồng và các khu, điểm du lịch.

- Khuyến khích tổ chức các hội thi, hội diễn, biểu diễn các DSVHPVT.

- Khuyến khích nhân rộng các mô hình bảo vệ và phát huy giá trị các DSVHPVT.

- Quản lý và khai thác việc tiếp cận về di sản văn hóa thông qua hệ thống lưu trữ kỹ thuật số và hệ thống mạng Internet.

4. Giải pháp về cơ chế, chính sách

- Xây dựng Quy định về quản lý và phát huy giá trị DSVHPVT trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoặc tài trợ cho công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

- Xây dựng chính sách hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia vào công tác bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT.

- Xây dựng chính sách tôn vinh những nghệ nhân, các tổ chức và cá nhân có công trong công tác bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT trên địa bàn tỉnh.

5. Giải pháp về tài chính

- Ngoài nguồn ngân sách Nhà nước, huy động, vận động các nguồn lực xã hội đóng góp vào công tác Bảo vệ và phát huy giá trị các DSVHPVT.

- Đa dạng hóa các hình thức hỗ trợ, đầu tư kinh phí, thiết bị, kỹ thuật... cho công tác bảo tồn di sản từ xã hội hóa, bao gồm cả các khoản viện trợ từ các tổ chức quốc tế và tổ chức phi chính phủ; Hỗ trợ cộng đồng trong việc truyền dạy và phát huy DSVHPVT.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Ngân sách nhà nước và vốn huy động xã hội hóa, tài trợ hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân.

Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Là cơ quan thường trực; tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Đề án. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và UBND các xã, phường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung của Đề án.
- Tăng cường vai trò tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện và kiểm tra nhằm giúp UBND tỉnh chỉ đạo công tác bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đạt hiệu quả.
- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý và phát huy DSVHPVT trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.
- Nghiên cứu đề xuất UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách đãi ngộ đối với nghệ nhân, người có công trong công tác bảo vệ và truyền dạy DSVHPVT trong cộng đồng.
- Hằng năm, thống nhất với Sở Tài chính để tham mưu UBND tỉnh cân đối bố trí vốn ngân sách thực hiện Đề án.
- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo UBND các xã, phường lập kế hoạch, nhân rộng mô hình điểm trong công tác bảo vệ và phát huy DSVHPVT quốc gia.
- Xây dựng kế hoạch nhằm tăng cường hiệu quả khai thác các tiềm năng du lịch đối với DSVHPVT trong Danh mục DSVHPVT quốc gia trên cơ sở lựa chọn các di sản, thành tố của di sản có tính phù hợp phục vụ du lịch. Chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các xã, phường xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch, các tour, tuyến du lịch tại các điểm DSVHPVT.
- Chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các tầng lớp Nhân dân về bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT, tuyên truyền về tầm gương tham gia công tác trao truyền, gìn giữ và phát huy những giá trị DSVHPVT quốc gia trên địa bàn tỉnh.
- Chỉ đạo, hướng dẫn đối với cộng đồng thực hành di sản: Tích cực, chủ động trong việc phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch cùng các đơn vị liên quan trong việc thực hiện nội dung tại Đề án. Chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT dưới hình thức xã hội hóa khi có yêu cầu, đề nghị của cơ quan quản lý về văn hóa nhằm mục đích quảng bá, tuyên truyền, phát huy giá trị di sản không vì mục đích lợi nhuận.
- Định kỳ hằng năm tổng hợp, đánh giá tình hình triển khai Đề án báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Đề án hằng năm theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa nội dung giáo dục di sản lồng ghép, tích hợp vào các môn học (tài liệu giáo dục địa phương) hoặc hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giới thiệu, cung cấp cho học sinh các kiến thức về các DSVHPVT quốc gia trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt các điểm trường tại địa phương có di sản trong Danh mục DSVHPVT quốc gia thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa gắn với thực hành, phát huy giá trị di sản.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu UBND tỉnh khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác Bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT trên địa bàn tỉnh.

5. Các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành chính sách phát triển các làng nghề truyền thống.

6. Báo Hưng Yên

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về việc thực hiện Đề án nhằm giúp người dân nâng cao ý thức bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT quốc gia.

- Dành thời lượng, chuyên mục, chuyên trang hợp lý tuyên truyền về công tác quản lý, giới thiệu về các DSVHPVT trong Danh mục DSVHPVT quốc gia của Hưng Yên. Kịp thời biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình trong hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT.

7. UBND các xã, phường

- UBND các xã, phường chủ động xây dựng dự án, kế hoạch, chương trình bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT trong danh mục DSVHPVT quốc gia tại địa phương, xin ý kiến chuyên môn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hưng Yên. Bố trí kinh phí thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT quốc gia trên địa bàn; lồng ghép việc thực hiện với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

- Các địa phương có di sản phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện các nội dung tại Đề án trong phạm vi địa phương theo thẩm quyền.

- Tổ chức phòng ngừa, ngăn chặn, bảo vệ và xử lý các vi phạm về DSVHPVT theo thẩm quyền. Kịp thời tiếp nhận, khai báo về DSVHPVT có nguy cơ bị mai một, sai lệch, xâm hại chuyển lên cơ quan cấp trên.

- Đôn đốc, kiểm tra trong quá trình thực hiện Đề án và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Căn cứ nội dung của Đề án, các sở, ngành có liên quan, UBND các xã, phường tổ chức thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định của Đề án.

10. Công tác báo cáo

- a) Báo cáo hằng năm trước ngày 5/11.
- b) Báo cáo sơ kết 3 năm trước ngày 20/11/2028.
- c) Báo cáo tổng kết trước ngày 20/11/2030.
- d) Nơi nhận báo cáo: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. *nh*
